

Số: *1611* /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày *27* tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cho phép chuẩn bị đầu tư và dự toán chuẩn bị đầu tư dự án:
Nâng cấp kênh mương công trình thủy lợi Buôn Ea Tir,
xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình - Phần khảo sát xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020;



Căn cứ Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020;

Xét Báo cáo số 366/BC-SKHĐT ngày 18/6/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định dự toán chuẩn bị đầu tư dự án: Nâng cấp kênh mương công trình thủy lợi Buôn Ea Tir, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc; đề nghị của UBND huyện Krông Pắc tại Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 17/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép chuẩn bị đầu tư và dự toán chuẩn bị đầu tư dự án: Nâng cấp kênh mương công trình thủy lợi Buôn Ea Tir, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc, với nội dung chính sau đây:

1. Tên dự án: Nâng cấp kênh mương công trình thủy lợi Buôn Ea Tir, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc.

2. Cơ quan lập đề xuất chủ trương đầu tư: UBND huyện Krông Pắc.

3. Nội dung công tác chuẩn bị đầu tư:

- Lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình.

- Thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình.

4. Kinh phí chuẩn bị đầu tư: **512.940.000** đồng (Năm trăm mười hai triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó:

- Chi phí lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: 5.264.000 đồng;

- Chi phí khảo sát xây dựng: 236.947.000 đồng;

- Chi phí giám sát khảo sát: 9.649.000 đồng;

- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng: 7.108.000 đồng;

- Chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán: 252.368.000 đồng;

- Chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật: 1.604.000 đồng.

5. Nguồn vốn thực hiện chuẩn bị đầu tư: Ngân sách tỉnh.

6. Thời gian thực hiện chuẩn bị đầu tư: Từ tháng 6/2019 đến tháng 10/2019.

Điều 2. UBND huyện Krông Pắc chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khảo sát, lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp kênh mương công trình thủy lợi Buôn Ea Tir, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Krông Pắc và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận: 

- Như Điều 3; (Bản giấy)
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: CN, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, TH (T-15b)



Phạm Ngọc Nghị

